

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi lĩnh vực Công nghiệp tiêu dùng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Phú Thọ**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 2098/QĐ-UBND ngày 04/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 64/TTr-SCT ngày 13/10/2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi lĩnh vực Công nghiệp tiêu dùng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Phú Thọ.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện.**

**1. Sở Công Thương:**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, xây dựng mới hoặc sửa đổi, bổ sung Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác Danh mục thủ tục hành chính, bộ phận tạo thành của thủ tục hành chính công bố tại Điều 1 Quyết định này và gỡ bỏ các dữ liệu thủ tục hành

chính đã hết hiệu lực thi hành trên Cổng thông tin điện tử, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

2. Văn phòng UBND cập nhật, đăng tải công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các dữ liệu thủ tục hành chính vào Cơ sở dữ liệu quốc gia theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Sửa đổi thủ tục hành chính số 7, 9 Mục XII Danh mục kèm theo Quyết định số 806/QĐ-UBND ngày 19/4/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc công bố Danh mục chuẩn hóa thủ tục hành chính lĩnh vực công thương thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Phú Thọ.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành, thị; các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./.

**CHỦ TỊCH**

**Bùi Văn Quang**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC CÔNG NGHIỆP TIÊU DÙNG  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH PHÚ THỌ**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2232/QĐ-UBND ngày 19/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ)

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức/Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí (nếu có)	DVC trực tuyến (mức độ)	Căn cứ pháp lý
1	2.001646	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<p><b>1. Trực tiếp:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Địa chỉ: Số 398, đường Trần Phú, Phường Tân Dân, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ - ĐT: 02102222555.</p> <p><b>2. Trực tuyến:</b> Địa chỉ truy cập: <a href="http://dichvucong.phutho.gov.vn">http://dichvucong.phutho.gov.vn</a></p> <p><b>3. Dịch vụ Bru chính công ích</b></p>	Phí thẩm định: 2.200.000 đồng/cơ sở/lần;	Một phần	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.</li> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</li> <li>- Thông tư 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp giấy phép sản xuất rượu, giấy phép sản xuất thuốc lá.</li> <li>- Quyết định số 2098/QĐ-UBND ngày 04/10/2023 của Chủ tịch</li> </ul>

							UBND tỉnh Phú Thọ về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.
2	2.001630	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm) (do hết thời hạn hiệu lực)	13 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Đối với GP hết hiệu lực).	<p><b>1. Trực tiếp:</b> Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. - Địa chỉ: Số 398, đường Trần Phú, Phường Tân Dân, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ -ĐT: 02102222555.</p> <p><b>2. Trực tuyến:</b> Địa chỉ truy cập: <a href="http://dichvucong.phutho.gov.vn">http://dichvucong.phutho.gov.vn</a></p> <p><b>3. Dịch vụ Bưu chính công ích</b></p>	Phí thẩm định: 2.200.000 đồng/cơ sở/lần;	Một phần	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.</li> <li>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.</li> <li>- Thông tư 299/2016/TT-BTC ngày 15/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện kinh doanh để cấp giấy phép sản xuất rượu, giấy phép sản xuất thuốc lá.</li> <li>- Quyết định số 2098/QĐ-UBND ngày 04/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Phú Thọ về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương.</li> </ul>